

GIẤY ĐĂNG KÝ CÔNG BỐ AN TOÀN THỰC PHẨM

(Áp dụng cho tất cả các sản phẩm thực phẩm)

1 Loại chứng từ đối với từng nhóm Nhà Bán

Sản phẩm thực phẩm được chia làm hai nhóm sau:

STT	Nhóm sản phẩm	Chứng từ yêu cầu
1	1. Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt. 2. Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	Cung cấp một trong ba chứng từ sau: - Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy (cơ quan nhà nước cấp trước ngày 02/02/2018) - Hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP (cơ quan nhà nước cấp trước ngày 02/02/2018) - Hoặc Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (do cơ quan nhà nước cấp từ ngày 02/02/2018 đến nay)
2	Thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, thực phẩm bổ sung	Cung cấp một trong ba chứng từ sau: - Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy (cơ quan nhà nước cấp trước ngày 02/02/2018) - Hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP (cơ quan nhà nước cấp trước ngày 02/02/2018) - Hoặc Bản tự công bố + Phiếu kiểm nghiệm (có ký tên, đóng dấu của doanh nghiệp, áp dụng kể từ ngày 02/02/2018 đến nay)

Đối với Nhà Bán là đơn vị công bố:

Cung cấp đầy đủ các mặt Giấy đăng ký công bố sản phẩm.

Đối với Nhà Bán là đơn vị phân phối/đại lý (Cấp 1, 2, 3):

- Cung cấp đầy đủ các mặt Giấy tiếp nhận/xác nhận an toàn thực phẩm hoặc Bản tự công bố + Phiếu kiểm nghiệm.
- Giấy chứng nhận đại lý phân phối hoặc Hợp đồng phân phối/mua bán... sản phẩm từ đơn vị công bố (Đơn vị nào công bố thì cần hợp đồng các cấp từ đơn vị đó).

2 Thông tin bắt buộc đầy đủ trên chứng từ

- Có tên sản phẩm.
 - Có dạng sản phẩm (màu/mùi/vị,...)
 - Có tên công ty nhập khẩu/công ty đóng gói.
 - Có mộc đỏ và chữ ký xác nhận của đơn vị công bố.
 - Thời hạn công bố: còn hiệu lực.
- Giấy chứng nhận đại lý phân phối bao gồm:
- Tên đơn vị phân phối.
 - Tên đơn vị ủy quyền phân phối.
 - Nhãn hiệu, sản phẩm ủy quyền phân phối.
 - Thời hạn ủy quyền phân phối.
- Hợp đồng phân phối/mua bán gồm:
- Tên các bên trong hợp đồng.
 - Sản phẩm, nhãn hiệu phân phối.
 - Ngày hợp đồng bắt đầu có hiệu lực kèm Thời hạn hợp đồng.
 - Chữ ký, dấu mộc của các bên.

Note:

- Không chấp nhận dạng hợp đồng mua bán số lượng mua một lần (tương đương hóa đơn không hợp lệ).
- Chỉ chấp nhận giấy tờ bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính có con dấu và chữ ký xác nhận bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.
- ất cả thông tin đăng ký phải khớp với thông tin trên giấy tờ.
- Những loại giấy tờ trên có thể thay thế bằng một loại giấy tờ khác có giá trị và nội dung tương đương và được xác nhận bởi cơ quan chức năng có thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật.
- Một số sản phẩm thuộc subcate có thể không nằm trong bảng danh mục này, việc yêu cầu giấy tờ sẽ căn cứ theo quy định của pháp luật.

Website kiểm tra:

- Công bố sản phẩm toàn quốc: <http://congbosanpham.vfa.gov.vn/filesAction!toLookUpHomePage.do>
<https://nghidinh15.vfa.gov.vn/search>
- Hà Nội: <http://dvc.hanoi.vfa.gov.vn/filesAction!toLookUpHomePage.do>
- Hồ Chí Minh: <http://bqlattp.hochiminhcity.gov.vn/spcb.aspx>
- Công bố trước 02/02/2018: <https://congkhaiyte.moh.gov.vn/an-toan-thuc-pham>

Hình ảnh minh họa

GIẤY TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY

Cục An toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố hợp quy của:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Địa chỉ: [redacted] thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: 02063034214

Fax: 02063034913

Email: angiangthaco@gmail.com

Cho sản phẩm: Thuốc lá điều đầu lọc nhãn hiệu VINASTAR White (BC)

Sản phẩm trên thuộc nhóm Thuốc lá điều do CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN [redacted]; Địa chỉ: [redacted]

Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Việt Nam sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật Quy chuẩn Việt Nam QCVN 16-1:2015/BYT ngày 20/8/2015 của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thuốc lá điều; Thông tư 05/2013/TTLT-BYT-BCT: Thông tư liên tịch hướng dẫn việc ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá.

Bản thông báo này chỉ ghi nhận sự cam kết của doanh nghiệp, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Định kỳ 5 năm tổ chức, cá nhân phải thực hiện lại việc đăng ký bản công bố hợp quy.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần [redacted]

Hình 1: Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 2017/ATTP-XNCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

XÁC NHẬN CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM

Cục An toàn thực phẩm xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH [REDACTED]

Địa chỉ: [REDACTED] XÃ TÂN KIM, HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN, VIỆT NAM

Điện thoại: [REDACTED]

Fax:

Email: [REDACTED]

Cho sản phẩm: Hương liệu thực phẩm: Hương trái cây hỗn hợp – Mixed fruit flavor SD-04409

Sản phẩm trên thuộc nhóm Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến do CÔNG TY TNHH [REDACTED] Địa chỉ: [REDACTED] Xã Tân Kim, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam, Việt Nam sản xuất phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định hiện hành và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Định kỳ 3 năm tổ chức, cá nhân phải thực hiện lại việc đăng ký bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Nơi nhận:

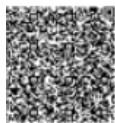
- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Văn Giang

Hình 2: Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định An toàn thực phẩm



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2022

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: **0000**/2022/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH **VIỆT NAM**

Địa chỉ: **Số 1, Ngõ 1, Phố 1, Quận Thanh Xuân, Hà Nội**

Điện thoại: 09 **123456789**

Fax:

Email: **contact@gmail.com**

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe MEN VI SINH NAVIGATOR;; do:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM **VIỆT NAM**

Địa chỉ: **Tên Nhà Máy Sản Xuất, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam**

Nam sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 01.2-03/2022/TCSP-MS 15 tháng 03 năm 2022 (Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm)

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đỗ **123456789**

Hình 3: Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: [REDACTED] 2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ Phần Việt Nam [REDACTED]
Địa chỉ: 420 Nơ Trang Long, P. 13, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) [REDACTED] Fax: (028) [REDACTED]
E-mail: [REDACTED]@[REDACTED].vn

Mã số doanh nghiệp: 03[REDACTED]

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: [REDACTED] 2016/NNPTNT-HCM

Ngày cấp: 01/08/2016

Nơi cấp: Sở Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn TP. Hồ Chí Minh

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Cá Viên
2. Thành phần: Nạc cá basa (60 %), nước, muối i-ốt, đường, chất chống oxy hóa (316), chất điều vị (621), tiêu trắng xay, bột tỏi, chất điều chỉnh độ acid (262i, 325), chất bảo quản (202), gluten, protein sữa, chất ổn định (450(iii), 1412), chất xơ từ lúa mì, dầu đậu nành, rượu trắng.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 60 ngày kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
Chất liệu bao bì: Bao bì trực tiếp: bao PA/PE (lớp PE tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm).
Bao bì ngoài: thùng carton phù hợp với tiêu chuẩn của Bộ Y Tế về bao gói thực phẩm.
Quy cách đóng gói:
Khối lượng tịnh: 200 g, 500 g.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm.
- Văn bản hợp nhất Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm, số 02/VBHN-BYT.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2018



Hình 4: Bản tự công bố sản phẩm



HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0350.3555179 / 04.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 000000007/G

Tên mẫu : THAKITO TM

Mã số mẫu : 774G17

Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM

Địa chỉ : thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận mẫu : 11/04/2017

Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm

Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhân đầy đủ; rõ ràng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Định tính An tức hương	-	Dương tính	Dược điển Trung CP 2010
1.02	Định tính Đờm nam tinh	-	Dương tính	
1.03	Định tính Nhân sâm	-	Dương tính	
1.04	Định tính Mộc qua	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.05	Định tính Đường quy	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.06	Định tính Quy bản	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.07	Định tính Quế	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.08	Định tính Ba kích	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.09	Định tính Tở mộc	-	Dương tính	ĐDVN IV
1.10	Độ ẩm	%	3,82	ĐDVN IV
1.11	Thời gian rã	phút	16,7	ĐDVN IV
1.12	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	$6,4 \times 10^1$	ĐDVN IV
1.13	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	cfu/g	KPH	ĐDVN IV
1.14	Coliform	MPN/g	KPH	TCVN 4882 : 2007
1.15	E.Coli	MPN/g	KPH	TCVN 6846 : 2007
1.16	Cadimi (Cd)	mg/kg	0,22	TCVN 7603 : 2007
1.17	Chì (Pb)	mg/kg	0,38	TCVN 7602 : 2007

KPH: là không phát hiện

Phòng Kiểm tra chất lượng

Nam Định, ngày 17 tháng 04 năm 2017

Giám đốc trung tâm

Bộ



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

LÊ

Hình 5: Phiếu kiểm nghiệm

3 Hướng dẫn một số thủ tục công bố

- a. Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.009478

➤ Trình tự thực hiện

■ Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ

- ❖ Tổ chức, cá nhân thực hiện công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng nộp hồ sơ tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan quản lý chuyên ngành được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định nơi tổ chức, cá nhân sản xuất đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hộ kinh doanh.

■ Bước 2: Xử lý hồ sơ

- Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá:
 - ◆ Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho cơ quan chuyên ngành để công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân;
 - ◆ Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.
- Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc được thừa nhận (sau đây viết tắt là tổ chức chứng nhận):
 - ◆ Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định cho cơ quan chuyên ngành để công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận;
 - ◆ Sau khi có bản Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy của cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa.
- Đối với trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức chứng nhận được chỉ định:
 - ◆ Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ công bố hợp quy theo quy định kèm theo bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật của tổ chức chứng nhận được chỉ định cho cơ quan chuyên ngành để được cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy;
- Sau khi nộp hồ sơ công bố hợp quy tại cơ quan chuyên ngành, tổ chức, cá nhân được phép lưu thông hàng hóa. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan quản lý chuyên ngành được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo trình tự sau:
 - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan quản lý chuyên ngành được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ định (sau đây viết tắt là Cơ quan quản lý chuyên ngành) thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không được bổ sung đầy đủ theo quy định, cơ quan chuyên ngành có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.
 - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ và hợp lệ, Cơ quan quản lý chuyên ngành ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp quy cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy.
 - Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp quy đầy đủ nhưng không hợp lệ, Cơ quan quản lý chuyên ngành thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về lý do không tiếp nhận hồ sơ.
- Bước 3: Trả kết quả
 - Trả kết quả trực tiếp tại trụ sở Cơ quan quản lý chuyên ngành hoặc theo đường bưu điện.

b. Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.002655

❖ Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân khai/lập hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại điểm a khoản 2a Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT).
- Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Cục Viễn thông xác nhận tổ chức, cá nhân đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký.

c. Xác nhận đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu bắt buộc phải công bố hợp quy

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=2.001118

❖ Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân khai/lập hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại điểm a khoản 2a Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 154/2018/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT).
- Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Cục Viễn thông xác nhận tổ chức, cá nhân đã đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu trên bản đăng ký.

d. Đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.009692

❖ Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ:
 - Cá nhân/Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận TN&TKQ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Cán bộ TN&TKQ kiểm tra hồ sơ:
 - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ làm thủ tục tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.
 - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Nếu không bổ sung, hoàn thiện được thì từ chối tiếp nhận hồ sơ.
- Bước 2: Chuyển hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (TTPVHCC) về phòng chuyên môn của Sở Lao động - TBXH đồng thời chuyển qua phần mềm cho phòng chuyên môn để xử lý
- Bước 3: Phân công công chức xử lý hồ sơ
- Bước 4: Thẩm định hồ sơ:
 - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện: Dự thảo văn bản trả lời không đủ điều kiện, trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy;
 - Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: dự thảo Thông báo xác nhận bản công bố hợp quy trình lãnh đạo phòng xem xét ký nháy.
- Bước 5: Trình lãnh đạo Sở phê duyệt
- Bước 6: Ban hành Thông báo hoặc Văn bản trả lời, chuyển văn thư đóng dấu và chuyển TTPVHCC
- Bước 7: Trả kết quả cho doanh nghiệp

e. Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông sản xuất trong nước bắt buộc phải công bố hợp quy

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.004588

❖ **Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Tự đánh giá sự phù hợp của sản phẩm với quy chuẩn tương ứng theo các bước:
 - Kiểm tra tính phù hợp của kết quả đo kiểm để đảm bảo kết quả đo kiểm của đơn vị đo kiểm có đủ thẩm quyền theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, Điều 1 Thông tư số 15/2018/TT-BTTTT.
 - Tự đánh giá sự phù hợp của mẫu sản phẩm trên cơ sở so sánh kết quả đo kiểm với các chỉ tiêu của Quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.
- Bước 2: Đăng ký mẫu dấu hợp quy (Phụ lục VI Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT).
- Bước 3: Lập hồ sơ đăng ký công bố hợp quy theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư 30/2011/TT-BTTTT được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT và gửi hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận công bố hợp quy.
- Bước 4: Tổ chức, cá nhân được Thông báo tiếp nhận Bản công bố hợp quy trong thời gian năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không tiếp nhận Bản công bố hợp quy, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đăng ký công bố hợp quy về những nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện và thực hiện lại việc đăng ký công bố hợp quy.

f. Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông sản xuất trong nước bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=1.004611

❖ **Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Gửi văn bản đến đề nghị cấp mã quản lý cho sản phẩm đã được chứng nhận đến tổ chức chứng nhận hợp quy.
- Bước 2: Đăng ký mẫu dấu hợp quy (Phụ lục V Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT).
- Bước 3: Lập hồ sơ đăng ký công bố hợp quy theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Thông tư 30/2011/TT-BTTTT được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 10/2020/TT-BTTTT và gửi hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận công bố hợp quy.
- Bước 4: Tổ chức, cá nhân được Thông báo tiếp nhận Bản công bố hợp quy trong thời gian năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp không tiếp nhận Bản công bố hợp quy cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đăng ký công bố hợp quy về những nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện và thực hiện lại việc đăng ký công bố hợp quy.

g. Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=3.000128

❖ **Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Bước 2: Kiểm tra nội dung hồ sơ:
 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chăn nuôi) kiểm tra thành phần hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.
 - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chăn nuôi) thẩm định hồ sơ và công bố thông tin sản phẩm trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

h. Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=3.000129

❖ **Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Trong thời gian 06 tháng trước khi hết hạn lưu hành, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Bước 2: Kiểm tra nội dung hồ sơ:
 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cục Chăn nuôi kiểm tra thành phần hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.
 - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, Cục Chăn nuôi thẩm định hồ sơ và công bố thông tin sản phẩm trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

i. **Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước**

https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.html?ma_thu_tuc=3.000127

❖ **Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Bước 2: Kiểm tra nội dung hồ sơ:
 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chăn nuôi) kiểm tra thành phần hồ sơ, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.
 - Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chăn nuôi) thẩm định hồ sơ và công bố thông tin sản phẩm trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

6.4 Các lỗi thường gặp:

- Giấy tiếp nhận công bố không đúng sản phẩm đăng bán
- Ủy quyền/hợp đồng phân phối không phải từ đơn vị công bố
- Không cung cấp được giấy tiếp nhận công bố hợp quy đối với các sản phẩm TPCN, TPBVSK